TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HSST
Ngày: 16/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sáu và ông Nguyễn Mạnh Tiến

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn M, sinh năm 1975; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn U, xã D, huyện T, tỉnh Phú Yên; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa 02/12; nghề nghiệp: Làm nông; Cha: Nguyễn Q, sinh năm 1937 (chết); Mẹ: Đặng Qu, sinh năm 1947; Vợ: Trần H, sinh năm 1978; có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại*:** Ông Phạm Ph, sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn U, xã D, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai nên Nguyễn M đã nhiều lần khiếu nại đến UBND xã và huyện về việc ông Phạm Ph lấn chiếm đất của gia đình ông M. Mặc dù UBND xã D đã có văn bản trả lời đất ông Ph đang nuôi tôm là do UBND xã quản lý và ông Ph đã thuê của UB để sử dụng nhưng bị cáo vẫn cho rằng đất của gia đình bị cáo nên khoảng 16 giờ ngày 11/3/2019 Nguyễn M cầm câu liêm cột vào một cây khô dài khoảng 1m đến khu vực ông Ph chuẩn bị nuôi tôm tại thôn U, xã D dùng câu liêm rạch phá nhiều nơi hủy hoại tấm bạt nhựa màu đen ông Ph đang phủ toàn bộ lòng và bờ hồ có diện 1.333m^2

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND tỉnh Phú Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của tấm bạt lót hồ nuôi tôm là 14.56.500 đồng

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 13/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Nguyễn M về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự,

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về phần dân sự bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 21.960.000 đồng theo yêu cầu của bị hại.

Người bị hại ông Phạm Ph trình bày: Hội đồng định giá và thông báo cho ông tấm bạt có giá 15.500.126 đồng ông đồng ý vì không chênh lệch với giá ông mua bao nhiêu còn Hội đồng định giá lại tấm bạt có giá 14.566.500 đồng ông không nhận được thông báo nên ông không biết. Việc Hội đồng đồng định giá đưa ra giá là của Hội đồng còn ông chi phí cho việc may được tấm bạt trải hồ năm 2018 là 21.960.000 đồng, ông đã nuôi được một mùa nhưng không biết bao nhiêu để khấu trừ nên ông yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo giá chi phí ban đầu là 21.960.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn M, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về dân sự: Áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn M tự nguyện bồi thường cho người bị hại 21.960.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cái câu liêm dài 43cm, phần cán bằng gỗ dài 15,5cm đường kính 2,3 cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27,5 cm, rộng 2,5cm, lưỡi của câu liêm có một đầu nhọn, đầu còn lại được nối với cán câu liêm; 02 mẫu bạt nhựa; 01 tấm bạt kích thước 1.333m^2.

Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu mobell, võ máy màu đen máy đã qua sử dụng vì không liên quan đến vụ án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ ngày 11/3/2019 Nguyễn M dùng câu liêm cột vào một cây khô dài khoảng 1m đến khu vực ông Ph chuẩn bị nuôi tôm tại thôn U, xã D rạch phá nhiều nơi hủy hoại tấm bạt nhựa màu đen ông Ph đang phủ toàn bộ lòng và bờ hồ có diện 1.333m^2. Với hành vi và hậu quả như vậy, bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại tài sản", theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 13/11/2019 truy tố bị cáo là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác đồng thời gây mất trật tự trị an trong xã hội, giá trị tài sản bị cáo hủy hoại 14.566.500 đồng. Nên phải xử lý bị cáo đúng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

[3] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã nộp số tiền 21.960.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị cáo có bà ngoại là mẹ việt nam anh hùng, 02 cậu là liệt sỹ và dì ruột bị bắt tù đày được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm lao động, cải tạo, tu dưỡng đạo đức trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 36 bộ luật hình sự phạt bị cáo cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Xét bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Căn cứ Điều 584, 589 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại 21.960.000 đồng. Bị cáo M đã nộp đủ tại các phiếu thu số AA/2010/03138 ngày 18/11/2019, số AA/2010/03141 ngày 25/11/2019 và số AA/2010/03147 ngày 02/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

[5] Đối với 01 điện thoại hiệu Mobell, võ máy màu đen, máy đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn M rơi khi hủy hoại tài sản không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 cái câu liêm dài 43cm, phần cán bằng gỗ dài 15,5cm đường kính 2,3 cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27,5 cm, rộng 2,5cm, lưỡi của câu liêm có một đầu nhọn, đầu còn lại được nối với cán câu liêm; 02 mẫu bạt nhựa; 01 tấm bạt kích thước 1.333m^2 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và biên bản làm việc ngày 12/3/2019 của Công an huyện T với ông Phạm Ph theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS-HS ngày 13/11/2019 vì không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn M phạm tội *"Hủy hoại tài sản";*

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn M 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, kể từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo M, nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án; không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn M cho UBND xã D, huyện T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo M.

Về dân sự: Áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật dân sự. Bị cáo Nguyễn M phải bồi thường cho bị hại Phạm Ph 21.960.000đ (hai mươi mốt triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Bị cáo M đã nộp đủ tại các phiếu thu số AA/2010/03138 ngày 18/11/2019, số AA/2010/03141 ngày 25/11/2019 và số AA/2010/03147 ngày 02/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cái câu liêm dài 43cm, phần cán bằng gỗ dài 15,5cm đường kính 2,3 cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27,5 cm, rộng 2,5cm, lưỡi của câu liêm có một đầu nhọn, đầu còn lại được nối với cán câu liêm; 02 mẫu bạt nhựa; 01 tấm bạt kích thước 1.333m^2 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và biên bản làm việc ngày 12/3/2019 của Công an huyện T với ông Phạm Ph theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS-HS ngày 13/11/2019.

Trả cho bị cáo Nguyễn M 01 điện thoại hiệu Mobell, võ máy màu đen theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo Nguyễn M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.098.000đ (một triệu không trăm chín mươi tám nghì đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an huyện T;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Cơ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**